

DỰ BÁO SÂU BỆNH HẠI CÂY TRỒNG

(Từ ngày 16 tháng 8 năm 2024 đến ngày 15 tháng 09 năm 2024)

I. Tình hình thời tiết và cây trồng

1. Thời tiết

- Từ ngày 16/7/2024 đến 31/7/2024: trong kỳ thời tiết chủ đạo nắng nhẹ, có mưa khá lớn vào các ngày 16-17/7, 20-24/7 do ảnh hưởng của áp thấp nhiệt đới, cuối kỳ gió Tây Nam cấp 3-4, nhiệt độ TB: 29-30⁰C, ẩm độ TB: 70-75%.

- Từ 01/8/2024 đến 15/8/2024: thời tiết chủ đạo nắng nóng, không có mưa, nhiệt độ TB 31-32⁰C, ẩm độ TB: 65-70%.

2. Giai đoạn sinh trưởng của cây trồng và diện tích canh tác

2.1. Cây lúa:

- Vụ Hè Thu 2024 Đông Hà gieo cấy được 899,7 ha lúa gồm các loại giống như HC95, VNR20, Đài thơm 8, Hà Phát 3, HG12, ADI30, ...

Hiện nay cây lúa đang giai đoạn chín sữa – thu hoạch. Diện tích lúa đã thu hoạch 50ha tại Phường Đông Lễ, Đông Thanh, Đông Lương.

2.2. Rau màu các loại.

Diện tích rau màu 113,3ha, gồm các giống như rau ăn lá các loại, hành lá...GDST: trồng mới, phát triển thân lá, thu hoạch...

II. Diễn biến sâu bệnh hại cây trồng trong tháng (16/07/2024 -15/08/2024)

1. Trên cây lúa:

- Chuột phát sinh gây hại với tỷ lệ phổ biến 5-7%, nơi cao 8-12%, với diện tích gây hại 59ha trong đó hại nhẹ 33ha, hại TB 21ha, nặng 5ha.

- Nhện gié phát sinh gây hại với tỷ lệ phổ biến 7-15%, nơi cao 15-20%, cục bộ 30-40% trên giống ADI30, HN6 tại HTX Đông Thanh - Phường Đông Thanh và HTX Lạng Phước, HTX Phương Gia - phường Đông Lễ. Diện tích gây hại 4,5ha.

- Rầy các loại gây hại mật độ phổ biến 500-700 con/m² nơi cao 800-1.000con/m² trên giống HC95 tại các phường Đông Lương, Đông Lễ, diện tích hại 04ha.

- Bệnh Khô vằn phát sinh gây hại trên những chân ruộng gieo dày, bón thừa đạm với tỷ lệ bệnh phổ biến 15-20%, nơi cao 25-30%, cục bộ 40-50%. Diện tích nhiễm 149ha trong đó nhiễm nhẹ 77ha, TB 62ha, nặng 10ha phân bố hầu hết các vùng.

- Bệnh bạc lá vi khuẩn phát sinh gây hại với tỷ lệ phổ biến 5-10%, nơi cao 15-20%, gây hại trên giống HC95, HG12 tại phường Đông Thanh, Đông Lương, Đông Giang... Diện tích nhiễm 15ha.

- Ngoài ra một số đối tượng như: sâu cuốn lá nhỏ, sâu đục thân, khô đầu lá ... phát sinh gây hại rải rác trên đồng ruộng.

2. Trên rau màu:Các loại sâu ăn lá, thối gốc, thán thư... gây hại cục bộ và diện hẹp. Không ảnh hưởng lớn đến sinh trưởng phát triển của cây trồng.

III. Dự báo tình hình sinh vật gây hại trong tháng tới (từ ngày 16/08/2024 đến ngày 15/09/2024)

1. Trên cây lúa:

- *Chuột*: tiếp tục gia tăng diện tích và mức độ gây hại lúa đến cuối vụ, đặc biệt trên trà muộn, chuột gây hại giai đoạn này sẽ ảnh hưởng năng suất cuối vụ nếu không áp dụng các biện pháp tổng hợp để diệt trừ một cách thường xuyên, liên tục và đồng bộ.

- *Rầy các loại*: với điều kiện thời tiết thuận lợi rầy có khả năng tiếp tục gia tăng mật độ và mức độ gây hại trên lúa giai đoạn chín - thu hoạch (chủ yếu trên giống HC95, Bắc Thơm 7 và một số vùng ruộng gieo dày, bón phân không cân đối, thừa đạm) nếu không có biện pháp xử lý kịp thời.

- *Sâu cuốn lá nhỏ*: Thời gian tới, cần lưu ý những ruộng trà muộn phát triển tốt, bón thừa đạm.

- *Sâu đục thân*:Hiện nay, sâu đục thân xuất hiện rải rác trên đồng ruộng. Dự báo thời gian tới sâu đục thân có khả năng phát sinh lứa mới gây hại trà muộn làm bông bạc, giảm năng suất nếu không theo dõi phòng trừ kịp thời

- *Bệnh khô vằn*:trong thời gian tới, bệnh khô vằn tiếp tục gia tăng nhanh và gây hại nặng trên các ruộng lúa đặc biệt là những ruộng gieo dày, bón phân mất cân đối, thừa đạm, ruộng không phun phòng hoặc phun phòng không đảm bảo.

- *Bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn*:Bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn xuất hiện gây hại nặng sau các đợt mưa giông, mưa rào. Cần lưu ý các giống lúa nhiễm như HC95, Bắc Thơm 7,...và những vùng ruộng gần làng, ruộng xanh tốt.

- *Bệnh đốm nâu*: Tiếp tục phát sinh gây trên những ruộng có chân đất cao, nghèo dinh dưỡng, ruộng chua phèn, gây hại nặng trên giống HC95, ...

2. Trên cây rau:

- Thời kỳ cây con: sâu xám, sùng hại rễ, bệnh lở cổ rễ, héo rũ,...gây hại trên cây con.
- Thời kỳ phát triển thân lá, củ: sâu đục thân, đục quả, rệp, nhện đỏ, bệnh thối thân, thối quả, sương mai ...gây hại trên các cây họ dưa, đậu, mướp. sâu tơ, bọ nhảy... gây hại trên cây họ thập tự.

III. Biện pháp chỉ đạo, phòng trừ.

1. Trên cây lúa:

- *Đối với chuột:* Để hạn chế mật độ chuột trên đồng ruộng, các địa phương cần tổ chức diệt chuột thường xuyên, liên tục trong suốt cả vụ bằng nhiều biện pháp như đào bắt, dùng bẫy bã kết hợp sử dụng các loại thuốc, ưu tiên sử dụng thuốc sinh học, các thuốc có hoạt chất thế hệ mới như *Diphacinone* (Gimlet, Linh miêu, Kaletox...). Kết hợp diệt chuột ngoài đồng, ven làng với diệt chuột trong khu dân cư.

- *Đối với rầy các loại:* Thường xuyên điều tra, theo dõi mật độ rầy trên đồng ruộng, Theo dõi chặt chẽ mật độ rầy trên đồng ruộng, khoanh vùng phun thuốc trừ rầy ngay ở những nơi có mật độ trên 500 con/m², bằng các loại thuốc có hoạt chất *Pymetrozine, Nitenpyram, Etofenprox*,... như: Chess 50WG, Cheestar 50WP, Trebon 10EC. Đối với những diện tích lúa ở giai đoạn chín sấp nếu mật độ rầy cao thì không phun thuốc trừ rầy mà thu hoạch ngay khi lúa chín sinh lý. Chú ý khi phun thuốc cần đi chậm, phun vào phần gốc lúa nơi rầy tập trung, đối với những ruộng có mật độ rầy quá cao thì sau 3 ngày kiểm tra lại

- *Đối với sâu cuốn lá:* Sâu cuốn lá nhỏ gây hại lúa giai đoạn này sẽ ảnh hưởng lớn đến năng suất. Do vậy đề nghị các địa phương tăng cường kiểm tra mật độ sâu trên tất cả các giống lúa, trà lúa, đặc biệt lưu ý các ruộng trà muộn, ruộng xanh tốt, ruộng bón nhiều phân đạm. Cần phát hiện sớm khi sâu tuổi nhỏ (tuổi 1 tuổi 2) ở giai đoạn này sâu bắt đầu cuốn se chóp lá thì phun thuốc sẽ có hiệu quả cao. Những nơi có mật độ sâu từ 10 con/m² trở lên phun trừ bằng các loại thuốc có hoạt chất *Abamectin, Emamectin* (Angun 5WDG, Actamec 40EC ...), *Chlorfenapyr* (Solo 350SC...).

Lưu ý: Đảm bảo lượng nước thuốc phun tối thiểu từ 18-20 lít/ sào, phun ướt đẫm lá lúa. Nếu ruộng có nhiều lúa sâu gói nhau cần phun lại lần 2 sau lần 1 từ 5 đến 7 ngày. Nên phun vào sáng sớm hoặc chiều mát, phun sớm khi sâu mới nở cho hiệu quả cao. Nếu ruộng sạch bệnh, có thể phun kèm phân bón qua lá để tăng khả năng phục hồi lá mới cho ruộng lúa.

- *Sâu đục thân:* Chú ý theo dõi trên những ruộng xanh tốt, ruộng trà muộn, theo dõi trưởng thành (bướm) ra rộ để phòng trừ hiệu quả. Phun những nơi mật độ cao và phun sau bướm ra rộ từ 3 đến 5 ngày bằng các loại thuốc trừ sâu như Angun 5WG, Solo 350SC...

- *Đối với bệnh khô vằn:* Phun phòng trừ bệnh trên các diện tích gieo dày, lúa tốt bằng các loại thuốc như: Valydan 3DD, Vivadamin 3SL, Anvil 5SC.....

- *Đối với bệnh bạc lá vi khuẩn, đốm sọc vi khuẩn:* Bệnh thường phát sinh lây lan nhanh trên ruộng sau khi xuất hiện mưa giông, tổ lốc, hại nặng ruộng xanh tốt thừa đạm, ruộng ven làng trên các giống như HC95, Bắc thơm 7, Thiên ưu 8 ... Phun thuốc phòng bệnh bạc lá vi khuẩn (nên phun phòng sau những trận mưa dông và trước khi lúa trổ) bằng các loại thuốc có hoạt chất *Ningnanmycin, Bronopol* như Xantocin 40WP, Totan 200WP, Diboxylin...

Ngoài ra thường xuyên kiểm tra thăm đồng nhằm phát hiện và phòng trừ kịp thời các đối tượng sâu bệnh khác để có biện pháp xử lý kịp thời.

2. Rau màu các loại

Cần áp dụng các biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp để hạn chế sâu bệnh gây hại. Thường xuyên theo dõi mật độ sâu hại và tỷ lệ bệnh hại để có biện pháp xử lý kịp thời, hiệu quả.

Hạn chế sử dụng các loại thuốc hóa học độc hại, ưu tiên sử dụng các loại thuốc thảo mộc, thuốc sinh học,... để phòng trừ dịch hại. Chú ý đảm bảo thời gian cách ly khi sử dụng các loại thuốc BVTV.

Để bảo vệ tốt cây trồng, Trạm TT BVTV đề nghị UBND các phường chỉ đạo các HTX sản xuất nông nghiệp thường xuyên kiểm tra thăm đồng, phát hiện, phân tích tình hình sâu bệnh hại và đưa ra biện pháp quản lý thích hợp. Chỉ sử dụng thuốc hóa học để phun trừ khi thật sự cần thiết và theo nguyên tắc 4 đúng, hạn chế đến mức tối đa thiệt hại do sâu bệnh gây ra.

Nơi nhận:

- Chi cục TT BVTV tỉnh (b/c);
- UBND thành phố Đông Hà (b/c);
- Phòng Kinh tế TP;
- Trạm KN TP;
- UBND các phường;
- Lưu.

**KT. TRƯỞNG TRẠM
PHỤ TRÁCH TRẠM**

Nguyễn Thị Phương Thảo